TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 26 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Phùng Thanh T, sinh năm 1984; nơi đăng ký HKTT: Số nhà 152, đường T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Số nhà 168, đường H, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- ***Bị đơn***: Anh Trần Vũ H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số nhà 152, đường Trung Tâm, phường Hội Hợp, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 18 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thanh T và anh Trần Vũ H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con chung*: Chị Phùng Thanh T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Hương G, sinh ngày 27/7/2012. Anh Trần Vũ H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Anh D, sinh ngày 07/09/2008. Anh H, chị T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ, công sức*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Phùng Thanh T tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: AA/2017/0006726 ngày 10 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Hoàn trả chị Phùng Thanh T 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- UBND P H (ĐKKH số 58 năm 2007);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký

Mầu Văn Mùi